



Các Mốc Phát triển

Trẻ em lớn lên, học hỏi và phát triển với các tốc độ khác nhau. Đứa trẻ này có thể biết đi sớm hơn đứa trẻ kia, trong khi đứa trẻ khác có thể biết nói trước. Sử dụng bảng này để kiểm tra xem con quý vị có đạt được các mốc phát triển trong ba năm đầu đời hay không. Hãy nhớ rằng mỗi đứa trẻ là duy nhất. Nếu quý vị có thắc mắc hoặc lo lắng về cách con quý vị nhìn, nghe, di chuyển, giao tiếp, học tập, chơi đùa hoặc tương tác với người khác, hãy trao đổi với bác sĩ chăm sóc chính của quý vị hoặc liên hệ với Cơ quan Dịch vụ Phát triển Trẻ em (CDSA) địa phương của quý vị. Thành công đối với sự tăng trưởng và phát triển của con quý vị được hưởng lợi từ hành động SỚM nếu quý vị quan tâm.

1 tháng: Nâng đầu lên khi nằm sấp
Nhìn chăm chăm/nhìn vào mặt mọi người
Phản ứng lại với âm thanh

2 tháng: Phát ra âm thanh - gù gù và ọ ọ
Mắt nhìn theo đồ vật
Ngẩng đầu lên trong thời gian ngắn
Để ý đến bàn tay



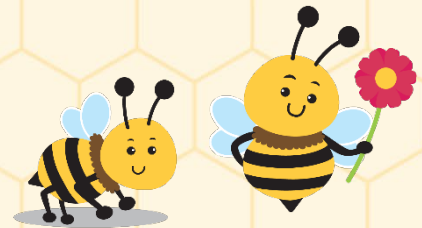
3 tháng: Nhận diện được gương mặt mọi người
Giữ đầu ổn định và ngẩng đầu thẳng lên
Bắt đầu biết mỉm cười khi thấy người quen
Biết đẩy chân xuống mặt đất khi được đặt trên một mặt phẳng cứng
Nhìn theo khi vật thể di chuyển

4 tháng: Mỉm cười, cười lớn và thủ thỉ khi được hỏi chuyện
Lật người sang một bên hoặc lật úp
Vói và đập đồ vật
Nhận ra giọng nói của bố mẹ và khi bố mẹ chạm vào

5 tháng: Vói, cầm nắm và bỏ đồ vật vào miệng
Đưa tay ra đòi ôm
Chơi ú òa
Chơi đùa với tay chân

6 tháng: Ngồi và đứng khi được hỗ trợ
Lật người sang cả hai bên
Quay đầu về phía phát ra âm thanh và giọng nói
Bắt chước các âm thanh

7 tháng: Phản ứng lại với những biểu hiện cảm xúc của người khác
Dùng tay khám phá, vỗ, sờ, vuốt
Phát ra các tiếng bập bẹ



8 tháng: Đưa đồ vật từ tay này sang tay kia
Tự đứng dậy
Bắt đầu bò hoặc trườn

9 tháng: Nói "Mama" hoặc "Baba" với bố hoặc mẹ
Trao đổi biểu cảm với quý vị (cười)
Nói lấp bấp hoặc kết hợp các âm tiết
Phản ứng lại khi nghe thấy tên mình

10 tháng: Vẫy tay tạm biệt
Bò rất giỏi Uống nước từ cốc khi được cầm cốc

11 tháng: Biết nói "Mama" với mẹ và "Baba" với bố
Bám vào đồ đặc xung quanh để di chuyển
Uống nước bằng cốc và nhặt những đồ vật nhỏ

12 tháng: Phát ra âm thanh và làm các điệu bộ đơn giản
Biết dùng ít nhất ba từ
Cho quý vị biết trẻ muốn và không muốn làm gì





Quý vị **biết** càng sớm, trẻ **càng** phát triển tốt hơn

Các Mốc Phát triển

13 tháng: Đứng vững

Cúi người để nhặt đồ và có thể bước vài bước

14 tháng: Bắt chước hoạt động của người khác

Chơi với nhiều loại đồ chơi như khối hình, ô tô, sách, thú nhồi bông và búp bê

Bỏ hết đồ ra khỏi thùng

15 tháng: Chơi với bóng

Đi vững và có thể khom lưng

Nghe kể chuyện

Biết chỉ vào bộ phận cơ thể trên cơ thể

16 tháng: Lật trang sách

Hình thành sự gắn bó với một món đồ

chơi nhồi bông hoặc đồ vật khác

Có thể nổi cơn giận dữ khi bị phạt

17 tháng: Học cách sử dụng đúng các đồ vật

thông dụng

như điện thoại

Thích chơi trò giả

vờ Thích chơi đồ

chơi

18 tháng: Biết nói 10-20 từ

Xin giúp đỡ

Dùng các từ đơn lẻ để thể hiện nhu

cầu/mong muốn của mình

Vẽ nguệch ngoạc bằng bút màu

Thể hiện tình cảm,

nu hôn

Làm theo những chỉ

dẫn đơn giản

Biết đi giật lùi



19 tháng: Sử dụng thìa hoặc nĩa

Biết chạy

Ném bóng thấp

Thích giúp việc nhà

20 tháng: Biết tự cởi quần áo

Hiểu được tối đa 200 từ

21 tháng: Sẽ kết hợp những từ như

“muốn

chai” và “đi tạm biệt”

Có thể bước lên cầu thang từng bậc

một

Đặt mục tiêu đơn giản như chỗ cát đồ

chơi

22 tháng: Đá bóng về phía trước

Làm theo các yêu cầu gồm hai bước

như

“lấy con búp bê và mang đến cho

mẹ”

23 tháng: Biết nhận diện các bức tranh

đơn giản trong một cuốn sách

Tự xưng tên - sử dụng “con/của

con”

Biết mở tủ và hộp

Dùng “xin chào”, “tạm biệt” và “làm

ơ” khi được nhắc nhở

24 tháng: Sẽ trả lời những câu hỏi đơn giản như

“Cái gì đây?”

Biết tên ít nhất sáu bộ phận cơ thể

Dùng các cụm từ gồm hai và ba từ

Đá bóng

Lên xuống cầu thang từng bậc một

Thay phiên khi chơi với những

đứa trẻ khác



Khi được hai tuổi, trẻ mới biết đi ngày càng nói nhiều hơn, sử dụng các cụm từ có hai đến ba từ và đưa ra các yêu cầu như “thêm nước trái cây”. Trẻ có vốn từ vựng từ 50-100 từ và hiểu được 250-300 từ. Trẻ có thể tự ăn và mở tủ, hộp. Trẻ cũng thích tháo rời mọi thứ, khám phá môi trường xung quanh và bắt chước cha mẹ và những đứa trẻ khác. Các hành vi cảm xúc-xã hội phổ biến là thể hiện tình cảm, tự chơi đùa và tỏ ra ngại ngùng trước người lạ. Trẻ hai tuổi có thể rất cương quyết làm mọi thứ theo ý mình, do đó trẻ có thể nổi giận.

Khi được ba tuổi, trẻ có thể trở nên rất độc lập. Về mặt thể chất, trẻ biết đi lên đi xuống các bậc thang và tự đi giày. Với khả năng nói các câu có từ ba đến năm từ, trẻ có thể lặp lại các bài đồng dao phổ biến, hiểu hầu hết các câu và biết nói tên và tuổi của mình. Trẻ ba tuổi có thể chơi trò đóng giả với đồ chơi, động vật và mọi người. Trẻ biết chơi những trò chơi đơn giản với những đứa trẻ khác, đọc đúng ít nhất tên một màu và đi xe ba bánh. Trẻ ba tuổi thể hiện nhiều loại cảm xúc khác nhau.

Dù thời gian chính xác để đạt được các cột mốc này giữa các trẻ có thể khác nhau, nhưng những cột mốc này có thể đóng vai trò là kim chỉ nam giúp quý vị dõi theo con mình lớn lên và phát triển.